

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Chủ đầu tư: Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh thành phố Cần Thơ
- Tên dự toán: Gói thầu số 01: Thuê đường truyền số liệu chuyên dùng tại các cơ quan Nhà nước trên địa bàn thành phố và các đường truyền phục vụ hoạt động của Trung tâm dữ liệu thành phố, dịch vụ hội nghị truyền hình
- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Thuê đường truyền số liệu chuyên dùng tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố
- Giá trị gói thầu được duyệt: 665.808.000 đồng
- Nguồn vốn: Nguồn kinh phí chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I/2026
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng

2. Mục tiêu công việc:

- Thuê 26 kênh truyền số liệu chuyên dùng có tốc độ băng thông 30 Mbps cho 25 cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố
- Phạm vi và địa điểm cung cấp:

TT	Đơn vị	Tốc độ (Mb/s)	Số lượng kênh
1	Trung tâm dữ liệu thành phố	30	2
2	Sở Dân tộc và Tôn giáo		1
3	Sở Ngoại vụ		1
4	Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh Cần Thơ (đơn vị quản lý, giám sát mạng TSLCD cấp II trên địa bàn thành phố)		1
5	Sở Tài chính		1
6	Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố		1
7	Sở Công Thương		1
8	Sở Giáo dục và Đào tạo		1

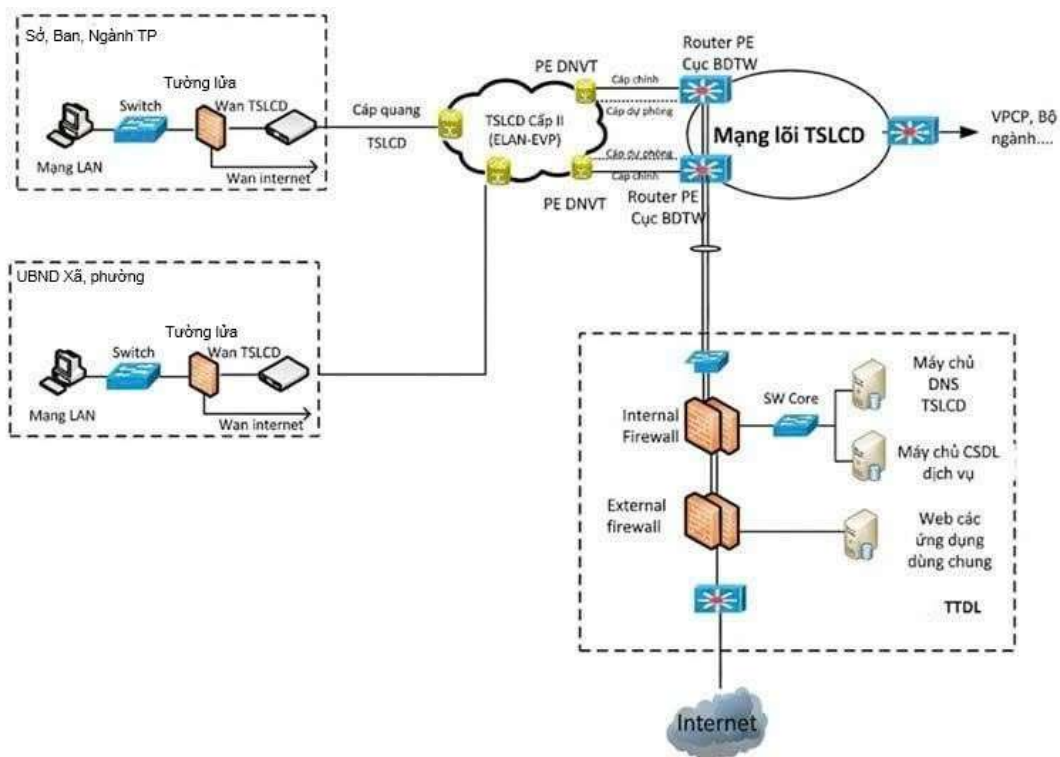
TT	Đơn vị	Tốc độ (Mb/s)	Số lượng kênh
9	Sở Khoa học và Công nghệ		1
10	Sở Nội vụ		1
11	Sở Nông nghiệp và Môi trường		1
12	Sở Tư pháp		1
13	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		1
14	Sở Xây dựng		1
15	Sở Y tế		1
16	Thanh tra thành phố		1
17	Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố		1
18	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố		1
19	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố		1
20	Thành Đoàn Cần Thơ		1
21	Hội Cựu chiến binh thành phố		1
22	Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố		1
23	Hội Nông dân thành phố		1
24	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố		1
25	Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành phố Cần Thơ		1
Tổng cộng			26

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Yêu cầu chung:

Mạng TSLCD cấp II tập trung của thành phố đáp ứng yêu cầu theo Quyết định số 33/2025/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước và các quy định hiện hành có liên quan.

a) Mô hình kết nối mạng TSLCD của thành phố



Mô hình Mạng truy cập cấp II của thành phố kết nối các cơ quan, đơn vị vào mạng TSLCD thông qua các kênh thuê riêng (kết nối ảo ELAN-EVP) do các đơn vị DNVT cung cấp

b) Yêu cầu về đảm bảo an toàn thông tin

- Đáp ứng theo các quy định tại Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Đáp ứng theo các quy định tại Quyết định số 33/2025/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước và các quy định hiện hành có liên quan.

3.2. Yêu cầu về kỹ thuật và công nghệ

3.2.1. Yêu cầu về hạ tầng truyền dẫn

3.2.1.1 Yêu cầu về hạ tầng mạng cáp quang

- Nhà thầu phải độc lập về hạ tầng khi triển khai.

- Nhà thầu có mạng lưới cáp quang cung cấp dịch vụ phủ rộng từ cấp tỉnh đến cấp xã trên địa bàn thành phố và kết nối với mạng trục, mạng truy nhập cấp I, mạng truy nhập cấp II theo quy định của Cục Bưu điện Trung ương - Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Nhà thầu phải có phương án dự phòng cáp quang (cáp quang đi 2 hướng vật lý khác nhau) kết nối với thiết bị của Cục Bưu điện Trung ương.

- Mạng truyền số liệu chuyên dùng liên tục 24 giờ trong 01 ngày và 07 ngày trong một tuần, kể cả ngày nghỉ lễ, Tết.

3.2.1.2 Yêu cầu về hạ tầng mạng truy nhập

- Nhà thầu phải có giấy phép thiết lập mạng viễn thông công cộng do Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.

- Mạng truy nhập do đơn vị cung cấp phải áp dụng các công nghệ hiện đại: MPLS; VPN/MPLS.

- Mạng TSLCD tại thành phố Cần Thơ cung cấp dịch vụ mạng riêng ảo (VPN) theo mô hình kết nối đa điểm, điểm-đa điểm. Do đó đơn vị cung cấp mạng TSLCD phải đạt chứng chỉ MEF 3.0 tiêu chuẩn cung cấp dịch vụ Ethernet của tổ chức MEF, với loại hình dịch vụ E-LAN (EP-LAN), E-LAN (EVP-LAN), E-TREE, ETREE (EVP-TREE) để đáp ứng yêu cầu kết nối.

- Kênh truyền phải bảo đảm mức đỉnh lưu lượng trao đổi cao nhất trong nhóm 95% (95th Percentile) của mỗi hướng kết nối (hướng đi và hướng về) không vượt quá 90% dung lượng kết nối 7 ngày liên tiếp theo kết quả giám sát, thời gian lấy mẫu giám sát là 05 (năm) phút/lần.

3.2.1.3 Yêu cầu về thiết bị đầu cuối

Đơn vị cung cấp dịch vụ phải có trách nhiệm đảm bảo toàn bộ các thiết bị có liên quan để triển khai mạng TSLCD cấp II thành phố Cần Thơ theo đúng quy mô, chất lượng thuê dịch vụ, cụ thể như sau:

- Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu đối với thiết bị đầu cuối mạng truy nhập cấp I:

+ Số lượng cổng kết nối: 08 cổng LAN (Local Area Network) và 04 cổng WAN (Wide Area Network);

+ Hỗ trợ các giao thức truyền tải, chuyển mạch lớp 2 hoặc định tuyến lớp 3 của mô hình OSI (Open Systems Interconnection);

+ Hỗ trợ giao thức quản lý, giám sát mạng SNMP (Simple Network Monitoring Protocol), Syslog (System Logging Protocol) hoặc tính năng tương đương và cập nhật phần mềm từ xa;

+ Hỗ trợ giao thức IPv6;

+ Hỗ trợ phương thức quản trị cấu hình từ xa, có xác thực và mã hoá.

- Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu đối với thiết bị đầu cuối mạng truy nhập cấp II:

+ Số lượng cổng kết nối: 06 cổng LAN và 02 cổng WAN;

+ Hỗ trợ các giao thức truyền tải, chuyển mạch lớp 2 hoặc định tuyến lớp 3 của mô hình OSI (Open Systems Interconnection);

+ Hỗ trợ giao thức quản lý, giám sát mạng SNMP, Logs hoặc Syslog và tính năng tương đương;

+ Hỗ trợ giao thức IPv6;

+ Hỗ trợ phương thức quản trị cấu hình có xác thực và mã hoá.

3.2.2. Yêu cầu về khả năng kết nối, liên thông với hệ thống thông tin

- Hệ thống mạng TSLCD phải sẵn sàng mở rộng và kết nối đến các hệ thống khác khi có yêu cầu.

- Hệ thống mạng TSLCD phải đảm bảo tính sẵn sàng triển khai IPv6 khi đơn vị sử dụng có nhu cầu.

3.2.3. Yêu cầu về giám sát vận hành, xử lý sự cố

- Mạng truyền số liệu chuyên dùng được giám sát mạng, giám sát an ninh mạng 24/7 đến cổng kết nối thông qua Hệ thống quản lý, giám sát tập trung của Cục Bưu điện Trung ương.

- Hệ thống giám sát an ninh mạng tập trung Mạng truyền số liệu chuyên dùng được kết nối, chia sẻ tới Hệ thống giám sát an ninh mạng quốc gia để tiếp nhận, điều phối ứng phó sự cố theo quy định của pháp luật về an ninh mạng.

- Có đội ngũ nhân sự bảo đảm giám sát, vận hành và hỗ trợ xử lý sự cố trực tiếp tại tất cả các điểm kết nối.

- Thực hiện kiểm tra, xác định nguyên nhân sự cố trong vòng 30 phút kể từ khi nhận được thông báo từ khách hàng, khắc phục xong sự cố trong vòng 4 giờ.

3.2.4. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu phải có phương án triển khai đảm bảo không được làm gián đoạn hoặc thay đổi hệ thống mạng của các cơ quan, đơn vị đang vận hành.

- Nhà thầu cam kết sử dụng dây IP WAN (kết nối từ Router của nhà mạng đến Router của Cục BĐTW, IP LAN (kết nối từ Router của nhà mạng cung cấp cho các thiết bị đầu cuối) do Cục Bưu điện Trung ương cung cấp.

- Mạng TSLCD phải đảm bảo chất lượng sử dụng khi nâng cấp, mở rộng dung lượng và phạm vi sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung của thành phố như: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống hội nghị truyền hình, Thư điện tử...

- Hệ thống mạng TSLCD phải được quản lý, vận hành tập trung, thống nhất; được rà soát kiểm tra, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất để bảo đảm an toàn, bảo mật và tính sẵn sàng cao trong quá trình vận hành và sử dụng.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

- Giải pháp và phương pháp luận;
- Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

- Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh thành phố Cần Thơ là đơn vị Chủ trì thuê.

- Chịu trách nhiệm vận hành: nhà thầu cung cấp dịch vụ theo hợp đồng ký kết.

- Nghiệm thu theo quy định tại Thông tư số 16/2024/TT-BTTTT ngày 30/12/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) quy định chi tiết nội dung công tác triển khai, giám sát công tác triển khai, nghiệm thu đối với dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin; xác định yêu cầu về chất lượng dịch vụ và các nội dung đặc thù của hợp đồng thuê dịch vụ đối với thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo yêu cầu riêng và các văn bản pháp lý có liên quan